

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày: 18/5/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Quang Chinh;

Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Chinh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Lê Quý Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 20/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 03/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Y T Ksor; sinh ngày 25/8/1999, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: R C Cơ và bà H' K Ksor; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Y Y T Byă (tên gọi khác: Y Y T Niê); sinh ngày 19/9/1999, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B Niê và bà H' N Byă; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 01/2018/HS-ST ngày 02/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã xử phạt bị cáo 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 29/01/2018 tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Y K Niê, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Buôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

2. Ông R C Cờ, sinh năm 1973 – Vắng mặt.

Bà H' K Ksor, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ: Buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

3. Anh Y N Êban, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Y U Mlô, sinh ngày 20/6/2004.

Địa chỉ: Buôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

2. Anh Y R B Ayun, sinh ngày 19/10/2003.

Địa chỉ: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

- *Người phiên dịch cho các bị cáo:* Ông Y M Niê – Đội phó đội công tác 253 xã
Cư Pong, huyện Krông Búk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 28/01/2018, Y T Ksor đến nhà anh Y K Niê để mượn xe máy cày, khi vào nhà Y T phát hiện trong phòng ngủ anh Y K có một bao cà phê nhân xô nên Y T nảy sinh ý định lấy trộm, khoảng 10 giờ ngày 29/01/2018 thấy nhà anh Y K không có người ở nhà nên Y T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47N7-7804 (xe của bố mẹ Y T) đến rủ Y Y T Byă, Y U Mlô và Y R B Ayun cùng đi đến nhà anh Y K để trộm cà phê thì tất cả đồng ý. Y T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47N7-7804 chở Y U còn Y Y T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47U1-077.47 (xe của anh Y N Êban) chở Y R B cùng đến nhà anh Y K. Khi đến cách nhà khoảng 200m thì đem giấu 02 chiếc xe mô tô vào rẫy cà phê của người dân gần đó rồi cùng đi bộ đến phía cửa sau nhà anh Y K. Khi đến nơi Y T đứng canh giới còn Y Y T, Y U, Y R B cùng dùng tay đẩy mạnh cửa sau nhà, sau đó Y Y T thò tay vào mở chốt cửa bên trong. Sau khi mở cửa thì Y Y T cùng Y U, Y R B đi vào phòng ngủ anh Y K thấy 01 bao cà phê nhân xô, đựng trong bao màu xanh đã khâu miệng, do bao cà phê nặng nên cả ba lấy hai bao khác tại nhà anh Y K rồi chia cà phê ra thành ba phần mỗi người vác một phần cà phê đi ra ngoài chỗ giấu xe, sau đó dồn cà phê lại thành hai bao rồi chở đến bán cho đại lý thu mua cà phê của chị Nguyễn Thị P, cân được 90kg, bán được số tiền 3.300.000 đồng, đem chia nhau trong đó Y T được 800.000 đồng, Y Y T và Y R B mỗi người được 700.000 đồng, còn Y U được 600.000 đồng.

Ngày 30/01/2018 Y Y T Byă đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản ngày 02/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 90 kg cà phê nhân xô có giá trị là 3.276.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 47U1-077.47, nhãn hiệu YAMAHA, số khung C6H0FY180141, số máy 5C6H180147 do Y Y T giao nộp; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N7-7804, nhãn hiệu ATLANTIE, số khung R1GH7A7785, số máy 150FMG107785 do ông R C Cơ giao nộp.

Đối với 90 kg cà phê nhân xô sau khi mua của các bị cáo Y T và Y Y T thì chị P đã bán lại cho người khác số cà phê này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 19/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Y T Ksor từ 06 tháng đến 09 tháng tù, tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Y Y T Byă từ 09 tháng đến 12 tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giữ.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của Y Y T Byă tại bản án số 01/2018/HS-ST ngày 02/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47U1-077.47 nhãn hiệu YAMAHA cho anh Y N Êban là chủ sở hữu hợp pháp vì anh Y N không biết Y Y T dùng chiếc xe làm phương tiện đi trộm cắp.

- Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N7-07804, nhãn hiệu ATLANTIE cho bà H' K Ksor là chủ sở hữu hợp pháp vì bà H' K Ksor không biết Y T Ksor dùng chiếc xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc Y T Ksor, Y U Mlô, Y R B AYun đã tự nguyện bồi thường cho anh Y K Niê số tiền 3.500.000 đồng và anh Y K không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Truy thu để sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo Y Y T có được từ việc phạm tội.

Các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với Y U Mlô sinh ngày 20/6/2004 và Y R B Ayun sinh ngày 19/10/2003 là những người tham gia trộm cắp tài sản cùng các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă nhưng đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp (ngày 29/01/2018) thì Y U Mlô mới 13 tuổi 07 tháng 09 ngày và Y R B Ayun mới 14 tuổi 03 tháng 10 ngày chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm này nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Y R B Ayun còn Y U Mlô chưa đủ tuổi xử lý hành chính nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị P là người mua cà phê nhân xô của các bị cáo Y T Ksor và Y Y T Byă nhưng chị P không biết cà phê nhân xô là do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản tiếp nhận người ra đầu thú, biên bản khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận khoảng 10 giờ ngày 29/01/2018, Y T Ksor, Y Y T Byă cùng đi đến nhà anh Y K lấy trộm 01 bao cà phê nhân xô có trọng lượng được 90kg và đem bán được số tiền 3.300.000 đồng.

Với hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của anh Y K được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc phân công từ trước nhưng tất cả các bị cáo đều có ý chí cùng thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự và các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nên cần đánh giá phân hóa vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Bị cáo Y T Ksor đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Y Y T cùng thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời là người thực hành tích cực khi tham gia cảnh giới, để Y Y T mở cửa, đột nhập vào nhà anh Y K lấy trộm, chia nhỏ rồi lại đôn cả phê nhân xô trộm cắp được thành 02 bao đem đi tiêu thụ và Y T Ksor được chia số tiền 800.000 đồng do vậy cần có đưa ra mức hình phạt tù tương xứng mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Y Y T có vai trò là người thực hành tích cực khi tham gia vào toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội từ việc cất giấu xe, mở chốt cửa vào nhà, chia nhỏ cà phê, mang vác và đem đi tiêu thụ, ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện và tự cải tạo bản thân nên cần xem xét áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Y T Ksor và cần áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt tại bản số 01/2018/HS-ST ngày 02/01/2018 đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo Y Y T có nhân thân xấu vì tại bản án số 01/2018/HS-HS ngày 02/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ, đến ngày 29/01/2018 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo Y T Ksor đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và thuộc trường hợp phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo Y T Ksor phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo Y T Ksor. Bị cáo Y Y T Byã phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật cho bị cáo. Ngoài ra người bị hại đã có đơn bãi nại cho các bị cáo và các bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo Y Y T ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47U1-077.47 nhãn hiệu YAMAHA cho anh Y N Êban là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N7-7804, nhãn hiệu ATLANTIE, cho ông R C Cơ và bà H' K Ksor là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc Y T Ksor, Y U Mlô, Y R B AYun đã tự nguyện bồi thường cho anh Y K Niê số tiền 3.500.000 đồng và anh Y K không có yêu cầu các bị cáo Y T, Y Y T tiếp tục bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo Y Y T có được từ việc phạm tội.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Y U Mlô sinh ngày 20/6/2004 và Y R B Ayun sinh ngày 19/10/2003 tính đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm này nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Y R B Ayun còn Y U Mlô chưa đủ tuổi xử lý hành chính nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị P đã mua cà phê nhân xô của các bị cáo nhưng chị P không biết cà phê nhân xô là do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Y T Ksor; khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Y Y T Byă.

Tuyên bố: Các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Y T Ksor 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/01/2018 đến ngày 06/02/2018. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Y Y T Byă 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 30/01/2018.

Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 02/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, cứ ba ngày cải tạo không giam giữ bằng một ngày tù, tương ứng 04 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

chung là 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 30/01/2018).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc Y T Ksor, Y U Mlô, Y R B AYun đã tự nguyện bồi thường cho anh Y K Niê số tiền 3.500.000 đồng.

Truy thu đối với bị cáo Y Y T số tiền 700.000 đồng là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo Y Y T có được từ việc vi phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47U1-077.47 (nhãn hiệu YAMAHA) cho anh Y N Êban là chủ sở hữu hợp pháp (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/3/2018).

- Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47N7-7804 (nhãn hiệu ATLANTIE, số khung R1GH7A7785, số máy 150FMG107785) cho ông R C Cơ và bà H' K Ksor là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Y T Ksor, Y Y T Byă mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Cơ quan THA hình sự huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA dân sự huyện Krông Búk;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS-VP.

(đã ký)

Hoàng Văn Vân

